

Bản án số: **06** /2019/HSST

Ngày: 30-01-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quyết

2. Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

ĐỖ HOÀNG S - Sinh ngày 14 tháng 12 năm 1997 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Số 31 đường P, tổ 47 phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Đỗ Thị X; chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Lê Thanh H** - Sinh năm 1997 - Địa chỉ: Số 137 đường S, quận T, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Hồ Phước Đ** - Sinh năm 1974 - Địa chỉ: Số 42A đường D, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 31/7/2018, Đỗ Hoàng S đến chơi game tại quán internet “Star” tại số 02 đường N thuộc phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng. Khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, anh Lê Thanh H cũng vào quán chơi game và ngồi cạnh Sơn. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, anh H đi ra ngoài và để lại trên bàn chỗ chơi game 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu vàng. Lợi dụng lúc không có người trông coi, S lén lút lấy điện thoại trên của anh H bỏ vào túi quần rồi rời khỏi quán game. Sau đó S mang điện thoại đã lấy đến tiệm điện thoại T2 cầm cố cho ông Hồ Phước Đ lấy số tiền 950.000đ, S đã tiêu xài hết 600.000đ, còn lại 350.000đ S cất trong người và sau đó bị cơ quan Công an thu giữ.

Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá quận Thanh Khê xác định 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu vàng trị giá 4.800.000đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu vàng cho anh Lê Thanh H, anh H nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho Đỗ Hoàng S.

Ông Hồ Phước Đ yêu cầu Đỗ Hoàng S bồi thường số tiền 950.000đ.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

*Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKS-TK ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàng S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Hoàng S từ 06 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng.

- Về xử lý tang vật: Tang vật của vụ án là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu vàng Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp nên không đề cập, đối với số tiền 350.000đ đã thu giữ của bị cáo cần tuyên trả cho ông Hồ Phước Đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đền bù gì nên không đề cập. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Phước Đ yêu cầu bồi thường số tiền 950.000đ là phù hợp quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 của Bộ luật Dân sự nên đề nghị chấp nhận.

*Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hoàng S không có ý kiến gì đối với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về việc làm vi phạm của bản thân, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc mẹ đang bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội thì thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai khác và chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 16 giờ ngày 31/7/2018, tại quán internet “Star” ở số 02 đường N thuộc phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng, Đỗ Hoàng S có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu vàng trị giá 4.800.000đồng của anh Lê Thanh H. Do vậy có đủ cơ sở để kết luận Đỗ Hoàng S đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Đỗ Hoàng S là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe nhưng do lười lao động, ham hưởng thụ nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội nên nhất thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, hoàn cảnh gia đình khó khăn bản thân không có cha còn mẹ bị bệnh tâm thần, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC, do vậy xét thấy cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh, điều khoản luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về tang vật thu giữ của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, nhận thấy:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu vàng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Lê Thanh H là phù hợp nên không đề cập đến.

Đối với số tiền 350.000đ đã thu giữ của Đỗ Hoàng S cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Thanh H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét yêu cầu bồi thường số tiền 950.000đ của ông Hồ Phước Đ thì thấy: Sau khi lấy trộm điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu vàng của anh H, bị cáo đem điện thoại cầm cố cho ông Đ lấy số tiền 950.000đ nhưng ông Đ không biết đây là tài sản S có được do phạm tội mà có nên căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 của Bộ luật Dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường của ông Đ.

[6] Về án phí: Bị cáo Đỗ Hoàng S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí DSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đỗ Hoàng S phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1/ Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đỗ Hoàng S: 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án ngày 30/01/2019.

Giao bị cáo về nơi bị cáo đang cư trú là UBND phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng để tiếp tục giám sát và giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

2/ Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) trong tài khoản 3949.0.1054965.00000 tại Kho bạc Nhà nước quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 04/01/2019 của Công an quận Thanh Khê.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 của Bộ luật Dân sự;

Buộc Đỗ Hoàng S bồi thường cho ông Hồ Phước Đ số tiền 950.000đ (Chín trăm năm mươi ngàn đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc Đỗ Hoàng S phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST, 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao (hoặc niêm yết) bản án.

(Đã giải thích về án treo).

Nơi nhận:

- VKSND Tp Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQĐT Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THA quận Thanh Khê;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

DƯƠNG THỊ THÁI